

Bản án số: 102/2017/HSST

Ngày 03/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Quân và ông Nguyễn Hồng Quảng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa:

Ông Phạm Thanh Hoàng- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả:

Bà Trương Thị Năm – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/2017/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Duy Kh** - Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 27/7/1990, tại huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Không;

Họ tên bố: Phạm Duy K; Sinh năm 1952;

Hiện trú tại: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh;

Họ tên mẹ: Ngô Thị N; Sinh năm 1960 (đã chết)

Gia đình có 02 anh em, bị can là thứ nhất;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 14/02/2014, bị Công an huyện Tiên Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng dao chém gây thương tích cho người khác, chưa chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 16/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh- có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại: Anh Lưu Tiến Tr , sinh năm 1994

Đăng ký NKTĐ: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn V , sinh năm 1977
Chỗ ở: Tổ N, khu M phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Duy Kh bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội như sau: Do Kh và anh Lưu Tiến Tr có mối quan hệ bạn bè. Tối ngày 02/11/2016, anh Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển số 14U1-276.00 chở Kh và Nguyễn Tuấn T đi chơi. Trên đường đi, anh Tr đòi Kh trả 500.000 đồng mà Kh nợ từ trước nhưng Kh không có tiền trả. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, cả ba đi đến quán Internet QĐ tại tổ I, khu K, phường C, thành phố D. Kh đã mượn chiếc xe mô tô Honda Wave α biển số 14U1-276.00 để Kh về nhà lấy tiền trả nợ cho anh Tr . Tr đã đồng ý cho Kh mượn xe, Kh đã đi xe mô tô của anh T về nhà với ý định gặp anh Đào Tiến Đ (là người thuê trọ nhà Kh) để vay tiền trả cho anh Tr , nhưng khi về nhà thì không gặp anh Đ, Kh đã đi xe mô tô đến quán bắn cá điện tử của anh Vũ Văn V (sinh năm 1977, địa chỉ Tổ N, khu M phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh) mục đích tìm người quen để vay tiền trả cho anh Tr nhưng không gặp người quen. Lúc này, Kh nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô của anh Tr lấy tiền chơi bắn cá điện tử, nếu thắng sẽ có tiền trả nợ và chuộc xe trả cho anh Tr. Kh nói với anh V chiếc xe mô tô Honda Wave α biển số 14U1-276.00 là của Kh và đặt vấn đề cầm cố xe vay tiền chơi bắn cá, Kh và anh V thỏa thuận với nhau sau 01 tháng sẽ trả tiền chuộc xe mô tô, nếu Kh không trả tiền thì anh V sẽ bán chiếc xe mô tô trên. Anh V đồng ý cho Kh vay 4.000.000 đồng. Kh đưa số tiền trên cho anh T (là người được anh V thuê quản lý máy điện tử bắn cá) mua điểm chơi bắn cá và bị thua hết. Kh tiếp tục vay anh V 4.000.000 đồng nữa, rồi mua điểm chơi bắn cá và lại bị thua hết số tiền trên. Do không có khả năng chuộc lại xe trả cho anh Tr, Kh đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Sau khi cho Kh mượn xe mô tô, đợi lâu không thấy Kh đem xe quay lại trả, anh Tr gọi điện thoại cho Kh nhưng không liên lạc được. Ngày 04/11/2016, anh Tr đến nhà Kh tìm, thì được biết Kh đã bỏ nhà đi đâu không ai biết. Đến ngày 08/11/2016, anh Tr đến cơ quan Công an trình báo.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave α , biển số 14U1-276.00, anh Vũ Văn V khai tại cơ quan điều tra: Sau khoảng 02 tháng không thấy Kh đến chuộc xe, anh V đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết được 7.500.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh V số tiền 500.000 đồng là tiền chênh lệch mà bị cáo đã cầm cố chiếc xe mô tô. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chiếc xe mô tô trên, nhưng đến nay chưa thu giữ được .

Tại bản kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố D kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển số 14U1-276.00 trị giá 15.261.800 đồng (Mười lăm triệu hai trăm sáu mươi một ngàn tám trăm đồng).

Tại bản cáo trạng số 95/KSĐT-HS ngày 19/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Phạm Duy Kh về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 140; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/5/2017. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Kh thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Duy Kh khai báo có nội dung: Bị cáo và Lưu Tiến Tr là bạn bè nên tôi ngày 02/11/2016, Tr đi xe máy Honda Wave α , biển số 14U1-276.00 chở tôi và anh Nguyễn Tuấn T đi chơi. Trên đường đi Tr đòi tôi 500.000đồng mà tôi nợ Tr trước đây nhưng tôi không có tiền trả. Sau đó cả ba chúng tôi đi đến quán Internet QĐ tại tổ I, khu K, phường C, thành phố D. Khi đến cửa quán điện tử tôi đã hỏi mượn chiếc xe máy của Tr để tôi về nhà lấy tiền trả nợ cho Tr. Tr đã đồng ý giao xe cho tôi mượn, tôi điều khiển xe về nhà với ý định gặp anh Đào Tiến Đ (là người thuê trọ của gia đình tôi) để vay tiền trả cho anh Tr, nhưng khi về nhà thì không gặp anh Đ, còn bố tôi đã đi ngủ nên tôi đã đi xe mô tô của anh Tr đến quán bắn cá điện tử của anh Vũ Văn V (tôi chỉ biết anh V thuê nhà ở sát nhà nghỉ Thiên Hương về phía tây khu vực hồ Quảng Ban phường Cẩm Sơn) mục đích tìm người quen để vay tiền trả cho anh Tr, nhưng không gặp người quen. Lúc này, tôi đã nảy sinh ý định cầm cố xe của anh Tr để lấy tiền chơi bắn cá, nếu thắng sẽ có tiền trả nợ và tiêu xài nên tôi nói với anh V chủ quán cho em vay 4.000.000 đồng để chơi bắn cá và em để xe mô tô Honda Wave α biển số 14U1-276.00 làm tin, anh V đồng ý và giao tiền cho tôi, tôi mang số tiền trên đưa cho anh T (là người được anh V thuê quản lý máy điện tử bắn cá), anh T đã nạp điểm vào máy bắn cá để tôi mua điểm trên máy bắn cá, lúc tôi mua điểm nạp vào máy bắn cá thì anh V không biết. Tôi chơi bắn cá bị thua hết 4.000.000 đồng sau đó tiếp tục ra chỗ anh V vay thêm 4.000.000đồng nữa rồi chơi bắn cá và tiếp tục thua hết số tiền trên. Tổng số tiền tôi vay anh V là 8.000.000 đồng. Tôi đã thỏa thuận với anh V nếu tôi không trả tiền đúng hạn thì anh V có quyền bán xe mô tô trên. Do không có tiền chuộc lại xe trả cho Tr, sợ bị Tr đòi xe nên tôi đã bỏ trốn đến nhà bạn tôi tên là H ở lối rẽ đường Thanh Niên phường Cẩm Thành tôi ở đó đến khoảng 01 giờ ngày 05/11/2016 tôi về nhà thì bố tôi có bảo tôi mang trả xe cho Tr

nhưng tôi không nói gì và lấy quần áo đi ra thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh làm phu hồ xây dựng. Đến đầu tháng 01/2017 tôi về Cẩm Phả tìm anh Vinh để chuộc xe nhưng anh V không còn thuê nhà ở đó nữa. Tôi đi tìm anh V ở các quán bán cá nhưng không gặp, tôi có mượn điện thoại của một nam thanh niên mà tôi không quen biết, trước đây cũng hay bán cá ở chỗ anh V (anh này có số điện thoại của anh V) tôi nhờ anh ta điện thoại gọi cho anh V và tôi hỏi anh V về xe mô tô tôi đã cầm cố cho anh V thì anh V nói là chiếc xe đó đã bán cho người khác. Sau đó tôi đi về nhà bác tôi là Phạm Công H ở thôn I, xã K, huyện H, thành phố Hải Phòng tôi đi làm khung cửa nhôm và lắp điều hòa thuê cho đến khi bị bắt. Trong thời gian bỏ trốn khỏi địa phương tôi không liên lạc với Tr và không vi phạm pháp luật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra của người bị hại là anh Lưu Tiến Tr, tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Tr đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo về hình phạt theo quy định của pháp luật, về phân trách nhiệm dân sự anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh trị giá chiếc xe máy với số tiền là 15.261.800 đồng (mười lăm triệu hai trăm sáu mươi một nghìn tám trăm đồng); phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Tuấn T tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm bị cáo Kh mượn xe mô tô của anh Tr; cũng như lời khai của người làm chứng ông Phạm Duy K là bố đẻ bị cáo tại cơ quan điều tra về việc Tr đã đến nhà ông tìm Kh và cho ông biết Kh đã mượn xe của Tr nhưng không trả và việc Kh có về nhà lấy quần áo và ông đã bảo Kh trả xe cho Tr; phù hợp với lời khai của người làm chứng chị Lưu Huyền Tr về việc chị mua hộ em trai là Lưu Tiến Tr chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14U1-276.00, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên chị nhưng nguồn gốc số tiền mua xe là của Lưu Tiến Tr; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Vũ Văn V khai tại cơ quan điều tra về việc bị cáo Kh vay 8 triệu đồng để bán cá và gửi lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, biển số 14U1-276.00 để làm tin; phù hợp với kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố D; và các tài liệu khác có trong hồ sơ đối với hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” của bị cáo.

Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 02/11/2016, tại khu vực tổ I, khu K, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Duy Kh đã có hành vi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 14U1-276.00, trị giá 15.261.800 đồng của anh Lưu Tiến Tr, sau đó đem đi cầm cố cho anh Vũ Văn V lấy 8.000.000 đồng, để mua điểm chơi bán cá điện tử và bị thua, rồi bỏ trốn.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là quyền được pháp luật bảo vệ, bị cáo được sự tin tưởng của anh Tr là người bạn đồng ý cho mượn xe để bị cáo có phương tiện đi lại nhưng khi đã chiếm giữ được tài sản của anh Tr bị cáo đã nảy sinh ý định cầm cố để lấy tiền chơi điện tử nếu thắng thì có tiền để trả anh Tr và chuộc được xe. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức xã

hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, đã ăn năn hối hận và đã nhận có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về phần bồi thường dân sự:

Người bị hại là anh Lưu Tiến Tr, tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tr yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe mô tô với số tiền là 15.261.800 đồng (mười lăm triệu hai trăm sáu mươi một nghìn tám trăm đồng), bị cáo chấp nhận yêu cầu phần bồi thường. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Tr số tiền trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Văn V tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt có quan điểm: Anh đã nhận cầm cố xe mô tô biển số 14U1-276.00, với số tiền 8.000.000 đồng nhưng bán cho người khác được 7.500.000 đồng, anh V không yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave α , biển số 14U1-276.00 cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chiếc xe mô tô trên, nhưng đến nay chưa thu giữ được nên không đề cập xử lý.

-Đối với anh Vũ Văn V là người nhận cầm cố xe mô tô biển số 14U1-276.00, anh V không biết chiếc xe trên là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Tòa án không đề cập xử lý.

-Đối với việc Phạm Duy Kh và anh Vũ Văn V có hành vi mua bán điểm chơi điện tử bắn cá, nhưng không thỏa thuận được thua bằng tiền nên không cấu thành tội đánh bạc. Ủy ban nhân dân thành phố D đã Quyết định xử phạt hành chính đối với anh V và tịch thu, tiêu hủy máy điện tử bắn cá nên không đề cập xử lý.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí của nghĩa vụ bồi thường dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy Kh phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 140; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Duy Kh 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/5/2017.

Áp dụng: Điều 42 Bộ luật hình sự và Điều 604; Điều 608 Bộ luật dân sự năm 2005.

Buộc bị cáo Phạm Duy Kh phải bồi thường cho anh Lưu Tiến Tr số tiền 15.261.800 đồng (mười lăm triệu hai trăm sáu mươi một nghìn tám trăm đồng).

Căn cứ khoản 1, khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Duy Kh phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng án phí hình sự sơ thẩm và 763.090 đồng (bảy trăm sáu mươi ba nghìn không trăm chín mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

(Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Lưu Tiến Tr có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Phạm Duy Kh chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự).

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; báo cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Quân – Nguyễn Hồng Quảng

Đào Thị Kim Dung

Nơi nhận:

- VKSND TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CA TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS- VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quân – Nguyễn Hồng Quảng

Đào Thị Kim Dung

Nơi nhận:
- VKSND TP Cẩm Phả;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *TAND tỉnh Q/N;*
- *CA TP Cẩm Phả;*
- *CCTHADS TP Cẩm Phả;*
- *Ng- ời tham gia tố tụng;*
- *L- u HS- VP.*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN-
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN HẠ LÊ THỊ THANH THỦY

ĐÀO THỊ KIM DUNG

Nơi nhận:

- VKSND TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Q/N;
- CA TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- Ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN-
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN HẠ LÊ THỊ THANH THỦY

ĐÀO THỊ KIM DUNG

Nơi nhân:

- VKSND TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Q/N;
- CA TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- Ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN-
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN NGỌC QUÂN NGUYỄN HỒNG QUANG

ĐÀO THỊ KIM DUNG